TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN BÌNH** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 06/2019/HS-ST
Ngày 12-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH - TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Anh Đào
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thống
Ông Trần Ngọc Thái

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Hương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2019/TLST-HS ngày 30/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị C (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 21 tháng 12 năm 1954 tại Bình Lục, tỉnh Hà Nam; Nơi cư trú: Thôn B, xã P, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Xuân T (đã chết) và con bà Trần Thị A (đã chết); Có chồng Phan Nhật Q, sinh năm 1949; Bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1977, con nhỏ nhất sinh năm 1983; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ ngày 15-11-2018, tạm giam từ ngày 16-11-2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Hà Đình M, sinh năm 1986 – Nơi cư trú: Tổ 7A, thị trấn Y, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

2. Trần Ngọc N, sinh năm 1968 – Nơi cư trú: Thôn B, xã P, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

3. Trần Thị Kim D, sinh năm 1961 – Nơi cư trú: Tổ 12, thị trấn Y, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- *Người giám định:*

Ông Nguyễn Anh H và ông Trần Nhật Đ – Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái. Không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 15/11/2018 tại Thôn B, xã P, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, Công an huyện Yên Bình đã bắt quả tang Hà Đình M có hành vi cất giữ 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột nén màu trắng, M khai nhận đó là ma túy (hêrôin) vừa mua của Nguyễn Thị C để sử dụng cho bản thân.

Căn cứ vào lời khai của Hà Đình M cùng các tài liệu khác, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở của Nguyễn Thị C tại Thôn B, xã P, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái thu giữ: 01 túi nilon màu trắng dạng găng tay nilon bên trong có chứa chất bột nén màu trắng tại khe viên đá cuối vườn; 04 mảnh giấy màu trắng bên trong không chứa gì tại khu vực bãi đất cạnh chuồng lợn; 01 túi nilon màu trắng có miệng viền đỏ, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng tại bãi đất cạnh nhà bên dưới buồng ngủ của C; 01 tờ tiền ở túi quần bên trái của Nguyễn Thị C mệnh giá 50.000 đồng có chữ Ngân hàng nhà nước Việt Nam (giám định là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành).

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị C khai nhận đã hai lần mua ma túy của một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) ở khu vực ngã tư đường, cách nhà C khoảng 150 mét. Cụ thể: Vào khoảng giữa tháng 10 năm 2018, C mua 05 gói ma túy với số tiền 400.000 đồng đem về cất ở khe đá cuối vườn với mục đích bán để kiếm lời, nhưng đến khoảng cuối tháng 10/2018 do không ai hỏi mua nên C đã lấy 03 gói cho vào bồn cầu nhà vệ sinh tiêu hủy, còn lại 02 gói C cất giấu vào chỗ cũ để bán. Đến đầu tháng 11/2018 C tiếp tục mua một gói ma túy với số tiền 5.200.000 đồng mang về cất giấu tại khe viên đá cuối vườn, cách chỗ giấu 02 gói ma túy trước khoảng 30cm đến 40 cm với mục đích bán kiếm lời. Tại Cơ quan điều tra, C thừa nhận vào khoảng 08 giờ 40 phút ngày 15/11/2018 C đã bán cho Hà Đình M 02 gói ma túy, loại hêrôin với giá 200.000 đồng nhưng C chưa lấy được tiền từ M.

Tại Cơ quan điều tra, Hà Đình M khai nhận vào khoảng 08 giờ 40 phút ngày 15/11/2018 M đã mua của C 02 gói ma túy, loại hêrôin với giá 200.000 đồng, M đã đưa tiền cho C. Sau khi mua được ma túy, M lấy 01 gói ra sử dụng, còn 01 gói chưa kịp sử dụng thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ. Ngoài ra, M còn khai nhận trước đó đã hai lần mua ma túy của Nguyễn Thị C. Cụ thể:

Lần 1: Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 13/11/2018, M đến nhà mua của C 02 gói ma túy, loại hêrôin với giá 200.000 đồng, M đã sử dụng hết cho bản thân.

Lần 2: Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 14/11/2018, M đến nhà C mua 01 gói ma túy, loại hêrôin với giá 100.000 đồng, M đã sử dụng hết cho bản thân.

Quá trình điều tra phát hiện Trần Ngọc N khai nhận vào khoảng 07 giờ ngày 12/11/2018, N đến nhà C mua 01 gói ma túy, loại hêrôin với giá 100.000 đồng, sau khi mua được ma túy N đã sử dụng hết cho bản thân.

Tuy nhiên, Nguyễn Thị C không thừa nhận đã bán ma túy cho Hà Đình M, Trần Ngọc N vào các ngày 12, 13 và 14/11/2018 như M và N đã khai ở trên. Nguyễn Thị C chỉ thừa nhận bán ma túy một lần cho Hà Đình M vào sáng ngày 15/11/2018.

Cơ quan điều tra không xác định được người đã bán ma túy cho Nguyễn Thị C.

Kết luận giám định số 187/GĐMT ngày 22/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ của Hà Đình M có khối lượng 0,013 gam là ma túy, loại hêrôin.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ của Nguyễn Thị C có khối lượng là 1,64 gam không tìm thấy chất ma túy.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ của Nguyễn Thị C có khối lượng là 3,13 gam là ma túy, loại hêrôin.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái truy tố Nguyễn Thị C về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C từ 03(ba) năm đến 03 (ba) năm 06(sáu) tháng tù. Xử lý vật chứng và tuyên án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo khai báo thành khẩn và nhất trí với lời luận tội của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình

tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc thu thập các tài liệu, chứng cứ trong vụ án đã đầy đủ, đảm bảo hợp pháp, khách quan.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị C: Tại cơ quan điều tra, người làm chứng Hà Đình M khai đã mua ma túy của bị cáo ba lần vào các ngày 13, 14 và 15/11/2018; Trần Ngọc N khai mua ma túy của bị cáo một lần vào ngày 12/11/2018. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không thừa nhận đã bán ma túy cho Hà Đình M và Trần Ngọc N vào các ngày 12, 13 và 14/11/2018 mà chỉ thừa nhận đã bán ma túy một lần cho Hà Đình M vào sáng ngày 15/11/2018. Mặt khác, Cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng nên không đủ căn cứ để chứng minh bị cáo đã bán ma túy cho Hà Đình M và Trần Ngọc N vào các ngày 12, 13 và 14/11/2018. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng Hà Đình M về hành vi bán ma túy vào ngày 15/11/2018, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 08 giờ 40 phút ngày 15/11/2018 tại khu vực ngã tư đường, cách nhà bị cáo 150 mét thuộc Thôn B, xã P, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, bị cáo Nguyễn Thị C đã bán cho Hà Đình M 02 gói ma túy, loại hêrôin với giá 200.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo còn tàng trữ 3,13 gam hêrôin mục đích bán kiếm lời. Hành vi nêu trên của Nguyễn Thị C đã phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn ma túy và phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người lương thiện và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Về nhân thân bị cáo có nhân thân tốt, năm 2001 bị cáo được Ban chấp hành Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tặng kỷ niệm chương thanh niên xung phong, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi mình đã thực hiện. Mặt khác, năm 2006 chồng bị cáo được Ban thi đua khen thưởng Trung ương thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Nguyễn Thị C có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nghề nghiệp không ổn định. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với hành vi mua ma túy để sử dụng của Hà Đình M và Trần Ngọc N do chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi này là phù hợp.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Nguyễn Thị C khai mua của một người đàn ông nhưng không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

[8] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án:

- Số chất bột nén màu trắng thu giữ của Nguyễn Thị C và Hà Đình M, Cơ quan điều tra đã trích lấy mẫu giám định, còn lại 1,37 gam được cho vào túi nilon màu trắng đánh số 1 và 2,96 gam được cho vào túi nilon màu trắng đánh số 2. Tất cả được niêm phong lại trong một bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái. Xét đây là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 50.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị C, xét không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho Nguyễn Thị C nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với các vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C 03(ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo 15/11/2018.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Xử lý vật chứng tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 02 năm 2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái như sau:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01(Một) phong bì màu trắng do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành mặt trước phong bì có ghi "Vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Thị C, sinh năm 1954, ngày 15/11/2018 tại Thôn B, xã P, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, sau khi đã trích mẫu giám định", có đóng 04 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái.

+ 03(Ba) vỏ phong bì niêm phong vật chứng; 05(Năm) mảnh giấy bạc màu trắng, bên trong không chứa gì; 01(Một) mảnh giấy màu trắng, bên trong không chứa gì; 01(Một) túi nilon màu trắng, có miệng viền màu đỏ, bên trong không chứa gì; 01(Một) ống nước cất NOVOCAIN chưa qua sử dụng; 01(Một) chiếc bơm kim tiêm y tế bằng nhựa màu trắng, loại 3ml/cc đã qua sử dụng; 01(Một) bao găng tay nilon màu trắng, bên trong không chứa gì.

- Trả lại cho Nguyễn Thị C số tiền 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Số tiền trả lại Nguyễn Thị C 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng) được đựng trong phong bì màu trắng dán kín do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì có ghi " Tiền tạm giữ khi khám xét đối với Nguyễn Thị C, ngày 15/11/2018 tại Thôn B, xã P, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái (sau giám định), có đóng 04 dấu tròn, màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái".

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thị C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thị C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Yên Bình;
- Công an huyện Yên Bình;
- THADS huyện Yên Bình;
- Sở tư pháp;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- Lưu HS, THA, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Anh Đào